

# CÔNG ĐIỆN SỐ 09 NGÀY 23/4/2020 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Diện:**
- Giám đốc Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
  - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
  - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Thời gian qua, các cấp, các ngành, các địa phương và nhân dân trong tỉnh đã thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác phòng, chống dịch được kiểm soát tốt, không để dịch xuất hiện và lây lan trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh trong nước, trong tỉnh vẫn tiềm ẩn nguy cơ lây nhiễm trong cộng đồng. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy, để thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch, đồng thời tiếp tục phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh và ổn định xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo điều chỉnh một số biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

### I. Các quy định về phòng, chống dịch Covid-19

#### 1. Các quy định chung

a) Dừng các hoạt động hội họp, các sự kiện tập trung đông người chưa cần thiết; không tập trung quá 30 người trở lên tại nơi công cộng, ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện; yêu cầu giữ khoảng cách tối thiểu 01m khi tiếp xúc; bắt buộc đeo khẩu trang tại các địa điểm công cộng, nơi làm việc.

b) Tuyên truyền, khuyến cáo người dân hạn chế đi ra khỏi nhà, chỉ ra khỏi nhà khi thực sự cần thiết và phải đeo khẩu trang; thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn; thực hiện nghiêm túc khai báo y tế.

c) Các trường hợp có biểu hiện: Sốt, ho, khó thở phải có trách nhiệm khai báo với cơ quan y tế để có các biện pháp xử lý kịp thời.

d) Căn cứ các tình huống cụ thể, các địa phương có nguy cơ cao phải xây dựng, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp.

#### 2. Các quy định cụ thể

##### 2.1. Hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ

a) Tiếp tục thực hiện việc tạm dừng hoạt động của các cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh đến hết ngày 03/5/2020, bao gồm:

- Biểu diễn nghệ thuật, rạp chiếu phim, cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke;
- Cơ sở làm đẹp (trừ cắt tóc, gội đầu), xông hơi, massage;
- Diêm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và điểm truy cập internet công cộng; phòng tập Gym, Aerobic, Yoga,...

b) Các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh; các tour du lịch đưa khách từ tỉnh ngoài, khách nước ngoài về Thái Bình;

c) Các giải thi đấu thể thao tập trung đông người.

b) Cho phép hoạt động trở lại các cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ (bán buôn, bán lẻ, khách sạn, cơ sở lưu trú, nhà hàng, quán ăn...); trong đó yêu cầu:

- Dịch vụ ăn, uống trong các nhà hàng, khách sạn: Bố trí sắp xếp bảo đảm khoảng cách tối thiểu 01m giữa người với người, khoảng cách 02m giữa bàn với bàn; chủ các nhà hàng, khách sạn phải công khai số lượng khách tối đa mà nhà hàng, khách sạn có thể phục vụ tại cùng thời điểm, bảo đảm không phục vụ quá 1/3 số lượng khách tối đa và không quá 50 người trong cùng một thời điểm.
- Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn, uống khác (bao gồm cả ăn sáng); các dịch vụ giải khát (bao gồm cả các quán: Cà phê, quán trà đá, quán trà chanh...): Yêu cầu chủ các cơ sở kinh doanh, người bán hàng phải mở bán trong nhà, trong các kiốt, đảm bảo khoảng cách 01m giữa người với người, khoảng cách 02m giữa bàn với bàn, không cho phép sử dụng vỉa hè để kinh doanh.

c) Cho phép các hoạt động thể dục, thể thao ngoài trời và một số môn thể thao: Cầu lông, bóng bàn, tennis được hoạt động trở lại nhưng không được tổ chức thi đấu giải dưới mọi hình thức.

d) Yêu cầu các loại hình kinh doanh thương mại dịch vụ, hoạt động thể dục, thể thao được phép hoạt động phải thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch theo đúng quy định. Giao Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

##### 2.2. Hoạt động giao thông vận tải

a) Cho phép các tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh hoạt động trở lại nhưng không quá 50% biểu đồ chạy xe và không chở quá 50% số ghế cho phép trên 01 xe; yêu cầu các chủ phương tiện phải khử khuẩn xe sau các chuyến đi, về tỉnh.

b) Cho phép xe hợp đồng, xe du lịch hoạt động trở lại nhưng không quá 50% tổng số xe của các đơn vị kinh doanh vận tải và không chở quá 50% số ghế cho phép trên 01 xe.

c) Các tuyến xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

d) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

e) Yêu cầu lái xe không sử dụng điều hòa khi chở khách (hạ kính xe) và có trách nhiệm xếp khách đảm bảo khoảng cách tối thiểu. Toàn bộ lái xe, phụ xe và hành khách phải đeo khẩu trang, sát khuẩn tay.

f) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

g) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

h) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

i) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

j) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

k) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

l) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

m) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

n) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

o) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

p) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

q) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

r) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

s) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

t) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

u) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

v) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

w) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

x) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

y) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

z) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

aa) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

ab) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

ac) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

ad) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

ae) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

af) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

ag) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

ah) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

ai) Cho phép xe taxi tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% số lượng khách cho phép trên 01 xe (khi đi ra tỉnh ngoài phải tuân thủ theo quy định của các tỉnh, thành phố).

aj) Cho phép xe buýt nội tỉnh tiếp tục hoạt động nhưng không chở quá 50% sức chứa khách cho phép trên 01 xe.

a) Dừng hoạt động của Tổ công tác liên ngành kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh kể từ ngày 23/4/2020.

b) Tiếp tục duy trì hoạt động của Tổ tuần tra các huyện, thành phố đến hết ngày 03/5/2020 để tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19. Căn cứ tình hình thực tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có thể thành lập thêm các Tổ tuần tra để đảm bảo thực hiện các quy định về phòng, chống dịch.

c) Khuyến khích duy trì hoạt động của Tổ tự quản tại các thôn, tổ dân phố để tổ chức kiểm soát chặt chẽ người từ vùng dịch và có nguy cơ nhiễm Covid-19 trở về địa phương; thông báo cơ quan y tế để tiếp cận, giám sát, hướng dẫn cách ly theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định việc tổ chức hoạt động của các Tổ tự quản tại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn của mình một cách phù hợp.

##### 2.5. Hoạt động giáo dục và đào tạo

a) Học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 tiếp tục thực hiện học 01 buổi/ngày.

b) Học sinh các khối 6, 7, 8 khối Trung học cơ sở, học sinh Tiểu học, trẻ Mầm non đi học trở lại từ ngày 04/5/2020. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu, đề xuất cụ thể việc tổ chức ăn bán trú.

c) Các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp trên địa bàn tỉnh căn cứ hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tình hình thực tế xem xét, cho phép học sinh, sinh viên đi học trở lại từ ngày 04/5/2020.

d) Yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, như: Giảm, giãn số học sinh trong phòng học, bố trí lịch giờ học, sinh hoạt tập thể bảo đảm không tập trung đông người; thực hiện khử trùng, vệ sinh lớp học; kết hợp học trực tuyến và học trên truyền hình.

##### 2.6. Hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc bình thường tại cơ quan, đơn vị và phải thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch. Không tổ chức các cuộc họp, hội nghị đông người chưa cần thiết; khuyến khích việc tổ chức họp trực tuyến.

Đối với các sự kiện phục vụ mục đích chính trị, kinh tế - xã hội thực sự cần thiết phải tổ chức thi cấp ủy, chính quyền địa phương quyết định và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, như: Đeo khẩu trang, sát trùng tay, ngồi giãn cách (khoảng cách tối thiểu giữa các đại biểu 01m); thực hiện giám sát về y tế; không tổ chức liên hoan, tiệc mừng.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị khuyến cáo cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động không đi du lịch nhân dịp nghỉ lễ 30/4 và 01/5/2020.

##### 2.7. Hoạt động của các khu cách ly tập trung và hoạt động khám, chữa bệnh

a) Tổ chức phân luồng, phân tuyến điều trị hợp lý, tuân thủ các quy định phòng, chống dịch tại cơ sở y tế ngay từ khâu tiếp đón. Hạn chế thấp nhất nguy cơ lây nhiễm trong bệnh viện. Tăng cường y tế cơ sở, đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, quản lý sức khỏe, khám, chữa bệnh từ xa và khám, chữa bệnh tại nhà. Quan tâm thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn đối với đội ngũ cán bộ y tế, người tham gia phòng, chống dịch, người cao tuổi, người có bệnh lý nền, các đối tượng yếu thế. Yêu cầu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết, sẵn sàng cho mọi tình huống diễn biến dịch.

b) Tạm dừng tiếp nhận các trường hợp cách ly tại khu cách ly tập trung của tỉnh tại Trường Đại học Thái Bình. Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Hiệu trưởng Trường Đại học Thái Bình tham mưu việc thực hiện cách ly tại Trường cho giai đoạn tiếp theo. Tiếp tục duy trì hoạt động của 02 khu cách ly tập trung của tỉnh tại: Trường

Quân sự tỉnh, Trung đoàn 568 và các khu cách ly tập trung của huyện, thành phố để sẵn sàng tiếp nhận những trường hợp cần cách ly.

Giao Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện tuân thủ nghiêm ngặt các biện pháp cách ly phòng, chống dịch bệnh để hạn chế việc lây chéo trong khu cách ly tập trung. Đồng thời tiếp tục duy trì kỷ cương và các biện pháp phòng, chống dịch tại các cơ quan, đơn vị, khu dân cư gần khu cách ly tập trung của tỉnh, của huyện.

## II. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

### 1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan triển khai Bộ Tiêu chí đánh giá nguy cơ, hướng dẫn biện pháp bảo đảm an toàn phòng, chống dịch tại công sở, trường học, cơ sở sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

b) Tiếp tục triển khai việc rà soát người có nguy cơ tại các cơ sở điều trị, cơ sở cách ly tập trung và tại cộng đồng; tăng cường lấy mẫu những bệnh nhân có các triệu chứng của dịch bệnh; người lao động tự do; người yếu thế; công nhân ở các khu nhà trọ làm xét nghiệm để phát hiện sớm, khoanh vùng, dập dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát việc sử dụng kinh phí phòng, chống dịch bảo đảm chặt chẽ, đúng định mức, kịp thời và hiệu quả. Việc mua sắm phải bảo đảm công khai, minh bạch, chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Công an tỉnh: Chỉ đạo Công an các cấp phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan tiếp tục tăng cường kiểm soát, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm, kể cả xử lý hình sự đối với các vụ việc nghiêm trọng về phòng, chống dịch Covid-19.

3. Sở Giao thông vận tải: Chỉ đạo, cung cấp mẫu ghi chép thông tin hành khách đi xe (tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ) cho Ban Quản lý bến xe, bến sông Thái Bình, Ban Quản lý bến xe trên địa bàn huyện, thành phố, các doanh nghiệp, các chủ phương tiện kinh doanh vận tải khách.

4. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với Cục Quản lý thị trường tỉnh tăng cường kiểm tra, xử lý việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh; thương mại, dịch vụ.

### 5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn giao trách nhiệm cho Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, các Tổ tự quản nắm bắt thông tin những người từ vùng dịch và có nguy cơ nhiễm Covid-19 về địa phương để thông báo kịp thời với cơ quan y tế tuyến xã, tuyến huyện để thực hiện tiếp cận, giám sát, hướng dẫn cách ly theo quy định.

6. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: Tiếp tục duy trì hoạt động của đường dây nóng để tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

### 7. Giám đốc sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn:

a) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, căn cứ quy định của pháp luật hiện hành tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời phát hiện, khẩn trương xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19.

b) Người đứng đầu các ngành, các cấp chính quyền, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thương mại, dịch vụ phải chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn và trong phạm vi quản lý.

c) Bên cạnh việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch cần tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp cụ thể, hữu hiệu để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020.

### 8. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 các cấp:

Thực hiện theo quy định, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát địa phương, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19, nhất là trong dịp nghỉ lễ 30/4 và 01/5/2020.

Nhận Công điện này, yêu cầu các đơn vị khẩn trương thực hiện.

Tháng 1/1969, huyện Đông Hưng được thành lập trên cơ sở sáp nhập các xã của 2 huyện Đông Quan và Tiên Hưng. Ngay sau thành lập, Đảng bộ huyện đã tập trung lãnh đạo triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế, làm ra nhiều của cải chi viện cho tiền tuyến, xây dựng lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Khẩu hiệu "Thóc thừa cân, quân vượt mức" và các phong trào "Thanh niên 3 sẵn sàng", "Phụ nữ 3 đảm đang" đã trở thành hành động cách mạng của Đảng bộ và các tầng lớp nhân dân trong huyện. Những người mẹ, người vợ đã hy sinh hạnh phúc cá nhân, động viên chồng, con, anh em tiếp bước cha anh lên đường "xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước". Với tinh thần "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược", Đảng bộ và nhân dân Đông Hưng đã tiến đưa 60.000 con em lên đường đánh Mỹ; chi viện cho tiền tuyến 58.000 tấn lương thực, trên 5.200 tấn thực phẩm các loại. Trong 2 cuộc kháng chiến, 8.200 người con Đông Hưng đã anh dũng hy sinh, gần 2.600 người để lại một phần xương máu ở chiến trường, trên 2.500 người bị nhiễm chất độc hóa học... Sự hy sinh của họ đã góp phần làm cho đất nước non hoa độc lập, kết trái tự do. Kết thúc chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Đông Hưng có 6 xã, 14

# Đông Hưng - đất anh hùng

*Đông Hưng là miền quê giàu truyền thống yêu nước, cái nôi của phong trào cách mạng Thái Bình. Trong thời chiến, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân Đông Hưng đã lập được nhiều chiến công vang dội, được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Phát huy truyền thống về vang đó, Đảng bộ và nhân dân Đông Hưng đoàn kết khắc phục mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng đổi mới, phát triển, làm rạng danh đất anh hùng.*



Vụ đồng trên đồng đất An Châu (Đông Hưng) cho thu nhập gấp 3 - 4 lần trồng lúa.

người con ưu tú được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, 276 người bị nhiễm chất độc hóa học... Sự hy sinh của họ đã góp phần làm cho đất nước non hoa độc lập, kết trái tự do. Kết thúc chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Đông Hưng có 6 xã, 14 người con ưu tú được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, 276 người bị nhiễm chất độc hóa học... Sự hy sinh của họ đã góp phần làm cho đất nước non hoa độc lập, kết trái tự do. Kết thúc chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Đông Hưng có 6 xã, 14

ủng hộ. Ông Phạm Xuân Cảnh, Chủ tịch UBND xã Đông Phương cho biết: Xác định xây dựng NTM là không có điểm dừng nên ngay sau khi đạt chuẩn xã NTM năm 2014, Đông Phương tiếp tục bắt tay vào xây dựng NTM nâng cao, hướng tới NTM kiểu mẫu. Với sự chung tay, góp sức, đồng lòng, thống nhất của các tầng lớp nhân dân, Đông Phương đã huy động được trên 120 tỷ đồng đầu tư xây dựng NTM, trong đó nhân dân đóng góp gần 25 tỷ đồng, doanh nghiệp, con em xa quê hỗ trợ 2,5 tỷ đồng. Với nguồn lực đó, Đông Phương đã hoàn thành 11/11 tiêu chí NTM nâng cao. Thu nhập bình quân đầu người năm 2019 đạt 55 triệu đồng, tăng gấp 4 lần so với năm 2010. Tỷ lệ hộ nghèo năm 2019 giảm còn dưới 1%.

## Ông Tô Xuân Thức, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Đông Hưng



Chương trình xây dựng NTM đã trở thành phong trào thi đua sôi nổi từ huyện đến cơ sở. Toàn huyện đã huy động được trên 3.900 tỷ đồng, trong đó huy động từ doanh nghiệp 918 tỷ đồng, đóng góp của nhân dân, các tổ chức, cá nhân trên 460 tỷ đồng. Sau 10 năm xây dựng NTM, hầu hết các chỉ tiêu thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tổng giá trị sản xuất tăng bình quân 10,31%/năm. Năm 2019, giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ bản tăng 20,11% so với năm 2018; thương mại, dịch vụ tăng 7,12%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 46,7 triệu đồng, tăng gấp 3 lần so với năm 2010. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,47%. 100% xã đã đạt chuẩn NTM. Cuối năm 2019, Đông Hưng được công nhận huyện NTM.

## Ông Nguyễn Văn Phách, 71 năm tuổi đảng, xã An Châu, huyện Đông Hưng



Trong kháng chiến, quân và dân huyện Đông Hưng anh hùng là thế. Trong thời bình, phẩm chất anh hùng đó vẫn luôn được phát huy, tỏa sáng trên mọi mặt trận. Được chứng kiến huyện nhà đổi mới, phát triển, hiện đại hóa, xây dựng thành công huyện NTM, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, nâng lên, tôi rất tự hào và phấn khởi. Mong rằng cấp ủy, chính quyền và nhân dân toàn huyện sẽ tiếp tục đoàn kết cùng nhau xây dựng huyện Đông Hưng anh hùng ngày càng giàu đẹp.